

Số:...../QyĐ-ĐHKT-TCHC

TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng 4 năm 2016

Dự thảo

QUY ĐỊNH
Về chế độ làm việc đối với giảng viên
Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ Nghị định số 141/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Quyết định số 2377/QĐ-TTg ngày 29 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh giai đoạn 2014 - 2017;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 36/2014/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục đại học công lập;

Căn cứ Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ làm việc đối với giảng viên;

Căn cứ Thông tư số 08/2016/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ giảm định mức giờ dạy cho giảng viên, giảng viên làm công tác công đoàn không chuyên trách trong các cơ sở giáo dục công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, Trưởng phòng Quản lý khoa học - Hợp tác quốc tế, Trưởng phòng Kế hoạch đào tạo - Khảo thí và Trưởng phòng Tài chính - Kế toán,

Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh ban hành quy định về chế độ làm việc đối với giảng viên của Trường.

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định chế độ làm việc đối với giảng viên, bao gồm: Nhiệm vụ của các chức danh giảng viên; quy định về thời gian làm việc, giờ chuẩn giảng dạy, nghiên cứu khoa học và hoạt động chuyên môn.

2. Quy định này áp dụng đối với giảng viên cơ hữu của Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh.

Điều 2. Mục đích

1. Làm căn cứ để lãnh đạo Trường phân công, bố trí, sử dụng, nâng cao chất lượng và hiệu quả lao động đối với giảng viên.
2. Làm cơ sở để giảng viên xây dựng kế hoạch giảng dạy, nghiên cứu khoa học và học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.
3. Làm cơ sở để lãnh đạo Trường đánh giá, xếp loại giảng viên hàng năm và đảm bảo công bằng, dân chủ trong việc thực hiện chế độ, chính sách, quyền và nghĩa vụ đối với giảng viên.

Điều 3. Nhiệm vụ chức danh Giảng viên cao cấp (hạng I) - Mã số: V.07.01.01

1. Giảng dạy trình độ đại học trở lên; hướng dẫn và chấm khóa luận tốt nghiệp, đại học; hướng dẫn luận văn thạc sĩ, luận án tiến sĩ; chủ trì hoặc tham gia các hội đồng đánh giá luận văn thạc sĩ, luận án tiến sĩ.
2. Chủ trì xây dựng kế hoạch, nội dung, chương trình đào tạo của chuyên ngành; đề xuất phương hướng, biện pháp phát triển của ngành hoặc chuyên ngành.
3. Chủ trì hoặc tham gia biên soạn sách tham khảo, sách chuyên khảo, sách hướng dẫn, biên dịch sách và giáo trình bằng tiếng nước ngoài sang tiếng Việt (sau đây gọi chung là sách phục vụ đào tạo). Chủ động cập nhật thường xuyên những thành tựu khoa học vào việc xây dựng nội dung, chương trình đào tạo; đổi mới phương pháp giảng dạy và phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên.
4. Chủ trì hoặc tham gia thực hiện chương trình, đề tài nghiên cứu khoa học; định hướng nghiên cứu khoa học cho tổ, nhóm chuyên môn.
5. Chủ trì hoặc tham gia đánh giá các đề án, đề tài nghiên cứu khoa học; tổ chức và trình bày báo cáo khoa học tại các hội nghị, hội thảo khoa học. Chủ trì hoặc tham gia nghiệm thu và công bố các báo cáo khoa học, các công trình nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm đóng góp vào sự phát triển của bộ môn và chuyên ngành.
6. Tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế và bảo đảm chất lượng giáo dục đại học.
7. Tổ chức hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học; hướng dẫn sinh viên phương pháp học tập, nghiên cứu có hiệu quả; phát hiện năng lực sở trường của sinh viên để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng tài năng.
8. Tổ chức hoạt động tư vấn khoa học, công nghệ, chuyển giao công nghệ phục vụ kinh tế, xã hội, quốc phòng và an ninh.
9. Học tập bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.
10. Chủ trì hoặc tham gia bồi dưỡng, phát triển đội ngũ giảng viên theo yêu cầu phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của bộ môn hoặc chuyên ngành.
11. Tham gia các buổi sinh hoạt chuyên môn cấp trường, khoa, bộ môn.
12. Tham gia công tác quản lý, công tác Đảng, đoàn thể và thực hiện các nhiệm vụ khác được phân công.

Điều 4. Nhiệm vụ chức danh Giảng viên chính (hạng II) - Mã số: V.07.01.02

1. Giảng dạy, hướng dẫn và chấm khóa luận tốt nghiệp trình độ đại học.
2. Tham gia giảng dạy chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ và hướng dẫn, đánh giá luận văn thạc sĩ, luận án tiến sĩ nếu có đủ tiêu chuẩn theo quy định.
3. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng kế hoạch, nội dung, chương trình đào tạo; đề xuất chủ trương, phương hướng và biện pháp phát triển của ngành hoặc chuyên ngành được giao đảm nhiệm.
4. Chủ trì hoặc tham gia biên soạn sách phục vụ đào tạo. Chủ động đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên.
5. Chủ trì hoặc tham gia thực hiện chương trình, đề tài nghiên cứu khoa học. Tham gia đánh giá các đề án, đề tài nghiên cứu khoa học; viết và tham gia báo cáo khoa học tại các hội nghị, hội thảo khoa học.
6. Tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế và bảo đảm chất lượng giáo dục đại học.
7. Tham gia công tác cố vấn học tập; hướng dẫn thảo luận, thực hành, thí nghiệm, thực tập.
8. Tham gia hoạt động tư vấn khoa học, công nghệ, chuyển giao công nghệ phục vụ kinh tế, xã hội, quốc phòng và an ninh.
9. Học tập bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.
10. Tham gia bồi dưỡng giảng viên theo yêu cầu phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của bộ môn hoặc chuyên ngành.
11. Tham gia các buổi sinh hoạt chuyên môn cấp trường, khoa, bộ môn.
12. Tham gia công tác quản lý, công tác Đảng, đoàn thể và thực hiện các nhiệm vụ khác được phân công.

Điều 5. Nhiệm vụ chức danh Giảng viên (hạng III) - Mã số: V.07.01.03

1. Giảng dạy, hướng dẫn và chấm khóa luận tốt nghiệp trình độ đại học. Giảng viên trong thời gian tập sự thực hiện hỗ trợ giảng viên, giảng viên chính, phó giáo sư, giáo sư trong các hoạt động giảng dạy, bao gồm: Chuẩn bị bài giảng, phụ đạo, hướng dẫn bài tập, thảo luận, thí nghiệm, thực hành và chấm bài.
2. Tham gia giảng dạy chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ và hướng dẫn, đánh giá luận văn thạc sĩ, luận án tiến sĩ nếu có đủ tiêu chuẩn theo quy định.
3. Tham gia xây dựng kế hoạch, nội dung, chương trình đào tạo; tham gia đổi mới phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên.
4. Chủ trì hoặc tham gia biên soạn sách phục vụ đào tạo.
5. Tổ chức và tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học; viết và tham gia báo cáo khoa học tại các hội nghị, hội thảo khoa học; tham gia triển khai các hoạt động chuyển giao công nghệ cho cơ sở sản xuất.
6. Tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế và bảo đảm chất lượng giáo dục đại học.

7. Tham gia công tác cố vấn học tập; hướng dẫn thảo luận, thực hành, thí nghiệm và thực tập.
8. Học tập bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.
9. Tham gia các buổi sinh hoạt chuyên môn cấp trường, khoa, bộ môn.
10. Tham gia công tác quản lý, công tác Đảng, đoàn thể và thực hiện các nhiệm vụ khác được phân công.

Điều 6. Nhiệm vụ của giảng viên có chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư

Giảng viên có chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư ngoài việc thực hiện nhiệm vụ của giảng viên quy định tại các Điều 3, Điều 4 và Điều 5 của Quy định này còn phải thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Thực hiện nhiệm vụ của nhà giáo theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thực hiện.
2. Giáo dục, giảng dạy từ trình độ đại học trở lên: giảng dạy; biên soạn chương trình, tài liệu phục vụ đào tạo; hướng dẫn khóa luận tốt nghiệp đại học, luận văn thạc sĩ, chuyên đề và luận án tiến sĩ và những nhiệm vụ chuyên môn khác do Hiệu trưởng giao.
3. Nghiên cứu khoa học và tổ chức nghiên cứu khoa học.
4. Bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ cho đồng nghiệp trong tổ, nhóm chuyên môn và định hướng nghiên cứu khoa học, công nghệ cho tổ, nhóm chuyên môn.
5. Hợp tác với đồng nghiệp trong và ngoài Trường về công tác chuyên môn, tham gia các hoạt động tư vấn khoa học, công nghệ, chuyển giao công nghệ phục vụ kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh và các công tác khác.
6. Quản lý và tổ chức các sinh hoạt học thuật của bộ môn, nếu được bổ nhiệm làm trưởng bộ môn.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ THỜI GIAN LÀM VIỆC, HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY, NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN

Điều 7. Quy định về thời gian làm việc

1. Thời gian làm việc của giảng viên thực hiện theo chế độ mỗi tuần làm việc 40 giờ và được xác định theo năm học.
2. Tổng quỹ thời gian làm việc của giảng viên trong một năm học để thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học, hoạt động chuyên môn, học tập bồi dưỡng và các nhiệm vụ khác trong Trường là 1760 giờ sau khi trừ số ngày nghỉ theo quy định.

Điều 8. Quy định về hoạt động giảng dạy

1. Quy định về giờ chuẩn giảng dạy

a) Giờ chuẩn giảng dạy (sau đây gọi chung là giờ chuẩn) là đơn vị thời gian quy đổi để thực hiện một công việc tương đương cho một tiết giảng lý thuyết trình độ đại học trực tiếp trên lớp, bao gồm thời gian lao động cần thiết trước, trong và sau tiết giảng;

b) Định mức giờ chuẩn cho giảng viên trong một năm học là 270 giờ chuẩn; trong đó, giờ chuẩn trực tiếp trên lớp chiếm tối thiểu 50% định mức quy định.

c) Phần vượt định mức giờ chuẩn trong năm không được quy đổi để bù vào định mức nghiên cứu khoa học còn thiếu (nếu có) trong năm.

2. Quy đổi ra giờ chuẩn

a) Một giờ chuẩn được xác định là một tiết giảng lý thuyết/hướng dẫn bài tập/hướng dẫn thực hành/hướng dẫn thảo luận trực tiếp trên lớp hệ đại trà (sau đây gọi tắt là giảng) cho 40 sinh viên trình độ đại học và bằng tiếng Việt;

b) Tùy theo quy mô, tính chất lớp học, được cộng thêm hệ số theo bảng sau:

Stt	Nội dung	Hệ số
1	Giảng lớp có từ trên 40 đến dưới 80 sinh viên	0
2	Giảng lớp có từ 80 sinh viên trở lên	0,1
3	Giảng lớp đào tạo trình độ thạc sĩ	0,5
4	Giảng lớp đào tạo trình độ tiến sĩ	1,0
5	Giảng bằng tiếng nước ngoài	0,5

Điều 9. Định mức giờ chuẩn đối với giảng viên được bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo hoặc kiêm nhiệm công tác quản lý, công tác đảng, đoàn thể tại UEH

Giảng viên được bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo hoặc kiêm nhiệm công tác quản lý, công tác đảng, đoàn thể tại UEH có nghĩa vụ giảng dạy theo định mức dưới đây (tính theo tỷ lệ % của định mức giờ chuẩn tại Điểm b Khoản 1 Điều 8 của Quy định này):

Stt	Giảng viên giữ chức vụ lãnh đạo hoặc kiêm nhiệm	Định mức
1	Hiệu trưởng	15%
2	Chủ tịch hội đồng trường, Phó Hiệu trưởng	20%
3	Trưởng phòng và tương đương	25%
4	Phó Trưởng phòng và tương đương	30%

Stt	Giảng viên giữ chức vụ lãnh đạo hoặc kiêm nhiệm	Định mức
5	Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa và tương đương	
	Khoa có 40 giảng viên trở lên hoặc có quy mô 800 sinh viên trở lên	
a)	- Trưởng khoa	70%
	- Phó Trưởng khoa	75%
	Khoa có dưới 40 giảng viên hoặc có quy mô dưới 800 sinh viên	
b)	- Trưởng khoa	75%
	- Phó Trưởng khoa	80%
6	Trưởng bộ môn	80%
7	Phó Trưởng bộ môn, cố vấn học tập	85%
8	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Công đoàn trường	70%
10	Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Chủ tịch Công đoàn trường, Trưởng ban Thanh tra nhân dân, Trưởng ban Nữ công, Chủ tịch hội Cựu chiến binh	80%
12	Bí thư Chi bộ	85%
13	Phó Bí thư Chi bộ	90%
14	Giảng viên tham gia Ban Chỉ huy quân sự trường, Ban Chỉ huy Trung đội dân quân tự vệ trường	80%
15	Bí thư Đoàn trường	30%
16	Phó Bí thư Đoàn trường, Chủ tịch Hội sinh viên trường	40%
17	Bí thư Đoàn khoa, viện có từ 1.000 sinh viên trở lên và Bí thư Liên chi Đoàn khối quản lý	60%
18	Bí thư Đoàn khoa, viện dưới 1.000 sinh viên	70%

Ngoài ra, giảng viên đang là quân nhân dự bị, tự vệ được triệu tập huấn luyện, diễn tập hằng năm. Một ngày tham gia huấn luyện, diễn tập được tính quy đổi giờ chuẩn tương đương 2,5 giờ chuẩn.

Lưu ý: Số lượng sinh viên được tính trên số sinh viên đại học chính quy trung bình năm liền trước do Phòng Quản lý đào tạo - Công tác sinh viên cung cấp vào thời điểm ngày 15 hằng tháng.

Điều 10. Chế độ giảm định mức giờ chuẩn đối với giảng viên tham gia công tác công đoàn

1. Giảng viên làm Chủ tịch, Phó Chủ tịch công đoàn khoa và tương đương được giảm 44 giờ chuẩn trong một năm học;
2. Giảng viên làm Ủy viên Ban Chấp hành, Tổ trưởng, Tổ phó tổ công đoàn được giảm 22 giờ chuẩn trong một năm học.

Điều 11. Định mức giờ chuẩn đối với giảng viên tập sự, giảng viên mới, giảng viên được cử đi đào tạo, giảng viên được chuyển đổi sang giảng môn học mới

Giảng viên tập sự, giảng viên mới, giảng viên được cử đi đào tạo, giảng viên được chuyển đổi sang giảng môn học mới có nghĩa vụ giảng dạy theo định mức dưới đây (tính theo tỷ lệ % của định mức giờ chuẩn tại Điểm b Khoản 1 Điều 8 của Quy định này):

Stt	Giảng viên	Định mức
1	Giảng viên tập sự	25%
2	Giảng viên mới, năm thứ nhất	50%
3	Giảng viên mới, năm thứ hai	85%
4	Giảng viên được UEH cử đi đào tạo diện tập trung	0% (trong thời gian đào tạo)
5	Giảng viên được UEH cử đi đào tạo diện không tập trung	50% (trong thời gian đào tạo)
6	Giảng viên được cử đi đào tạo nếu quá hạn (căn cứ theo quyết định của UEH) thì không được miễn trừ số tiết chuẩn định mức nghĩa vụ giảng dạy trong thời gian quá hạn	
7	Giảng viên được UEH quyết định cho chuyển đổi sang giảng dạy môn học mới được miễn trừ số tiết chuẩn định mức nghĩa vụ giảng dạy, số tiết miễn trừ theo quyết định của Hiệu trưởng	

Điều 12. Quy định về nghiên cứu khoa học

1. Định mức nghiên cứu khoa học cho giảng viên trong một năm học là 587 giờ (tương ứng với 1/3 quỹ thời gian làm việc trong năm).
2. Giảng viên thuộc đối tượng quy định tại Điều 11 của Quy định này có tỷ lệ định mức nghiên cứu khoa học tương ứng với tỷ lệ định mức giờ chuẩn.
3. Giảng viên đang đảm nhận công tác tại các đơn vị khối quản lý và phục vụ không chịu ràng buộc bởi định mức nghiên cứu khoa học.
4. Mỗi năm, giảng viên phải hoàn thành nhiệm vụ nghiên cứu khoa học được giao. Kết quả nghiên cứu khoa học của giảng viên được đánh giá thông qua các sản phẩm

nghiên cứu khoa học cụ thể, tối thiểu là một đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở hoặc tương đương được nghiệm thu từ đạt yêu cầu trở lên hoặc một bài báo được công bố trên tạp chí khoa học có phản biện hoặc một báo cáo khoa học tại hội thảo khoa học chuyên ngành (tương đương 587 giờ nghiên cứu khoa học). Các sản phẩm nghiên cứu khoa học khác có mức quy đổi theo Quy định về nghiên cứu khoa học đối với giảng viên trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh.

5. Việc quy đổi số giờ nghiên cứu khoa học vượt định mức thành số giờ chuẩn giảng dạy và việc khấu trừ thu nhập do không hoàn thành định mức nghiên cứu khoa học được thực hiện theo Quy định về Nghiên cứu khoa học đối với giảng viên trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh.

Điều 13. Quy định về hoạt động chuyên môn

1. Bên cạnh nhiệm vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học, giảng viên phải tham gia các cuộc họp, sinh hoạt do Trường triệu tập; các cuộc họp, sinh hoạt cấp khoa; các sinh hoạt chuyên môn theo định kỳ hằng tháng của bộ môn; các sinh hoạt định kỳ hằng tháng của chi bộ (đối với giảng viên là Đảng viên) và thực hiện các hoạt động chuyên môn phù hợp với chức danh, học vị.

2. Một số hoạt động chuyên môn trong năm có thể được quy đổi thành giờ chuẩn bù vào định mức giờ chuẩn giảng dạy còn thiếu để đánh giá kết quả thực hiện công việc trong năm theo bảng quy đổi sau:

Stt	Nội dung	Giờ chuẩn
1	Hướng dẫn một khóa luận tốt nghiệp ĐHCQ bằng tiếng Việt	6
2	Hướng dẫn một khóa luận tốt nghiệp VB2, Liên thông ĐHCQ; VLVH bằng tiếng Việt	5
3	Hướng dẫn một chuyên đề tốt nghiệp	4
4	Hướng dẫn một khóa luận tốt nghiệp đại học bằng tiếng nước ngoài	9
5	Hướng dẫn một luận văn thạc sĩ bằng tiếng Việt	20
6	Hướng dẫn một luận văn thạc sĩ bằng tiếng nước ngoài	30
7	Hướng dẫn độc lập một luận án tiến sĩ	60
8	Hướng dẫn chính một luận án tiến sĩ	35
9	Hướng dẫn phụ một luận án tiến sĩ	25
10	Chấm một khóa luận tốt nghiệp ĐHCQ bằng tiếng Việt	4
11	Chấm một khóa luận tốt nghiệp VB2, Liên thông ĐHCQ; VLVH bằng tiếng Việt	3

Stt	Nội dung	Giờ chuẩn
12	Chấm một chuyên đề tốt nghiệp	2
13	Chấm một khóa luận tốt nghiệp bằng tiếng nước ngoài	6
14	Phản biện và chấm luận văn thạc sĩ bằng tiếng Việt	10
15	Phản biện và chấm luận văn thạc sĩ bằng tiếng nước ngoài	15
16	Phản biện và chấm luận án tiến sĩ bằng tiếng Việt	15
17	Phản biện và chấm luận án tiến sĩ bằng tiếng nước ngoài	22,5
18	Một ca coi thi	2
19	Một tiết ôn thi	0,5
20	Chấm thi kết thúc học phần mỗi 10 bài	1

3. Ngoài các hoạt động ở mục 2, các công tác công tác Đảng, đoàn thể và các hoạt động chuyên môn, nhiệm vụ khác được phân công không được quy đổi thành giờ chuẩn.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Điều khoản áp dụng

1. Giảng viên giảng dạy, nghiên cứu khoa học, hoạt động chuyên môn và thực hiện các nhiệm vụ khác vượt định mức được hưởng chế độ làm việc vượt định mức theo các quy định hiện hành.

2. Giảng viên được hưởng nhiều mức miễn, giảm định mức giờ chuẩn, nghiên cứu khoa học thì áp dụng mức miễn, giảm nhiều nhất.

3. Giảng viên trong thời gian nghỉ thai sản, chữa bệnh dài ngày được giảm trừ nhiệm vụ (giảng dạy và nghiên cứu khoa học) theo tỷ lệ tương ứng với thời gian nghỉ hưởng trợ cấp bảo hiểm xã hội. Giảng viên nữ có con nhỏ được giảm trừ nhiệm vụ (giảng dạy và nghiên cứu khoa học) theo tỷ lệ tương ứng với thời gian làm việc được giảm trừ theo Bộ luật Lao động hiện hành.

4. Phòng Tổ chức - Hành chính tham mưu Hiệu trưởng xem xét quyết định đối với các trường hợp đặc biệt (nếu có).

5. Ngoài việc khấu trừ thu nhập đối với phần định mức giờ chuẩn còn thiếu trong năm hoặc phần định mức nghiên cứu khoa học còn thiếu, Trường vẫn xem xét trách nhiệm của giảng viên về mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm.

Điều 15. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2017 thay thế Quy định số 839/QyĐ-ĐHKY-TCHC ngày 20 tháng 3 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh về chế độ làm việc đối với giảng viên trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế, các đơn vị gửi ý kiến về Phòng Tổ chức - Hành chính để tổng hợp, trình Hiệu trưởng xem xét quyết định.

3. Các Trưởng đơn vị, cá nhân có liên quan và toàn thể giảng viên chịu trách nhiệm thi hành quy định này./-

Nơi nhận:

- Các đơn vị thuộc UEH;
- Toàn thể giảng viên;
- Portal UEH;
- Lưu: VT, TCCB.

HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. Nguyễn Đông Phong